

税務課からのご案内

日本に居住される皆様へ

① 住民税とは

日本に居住し、所得が一定金額以上の場合、日本国に対する所得税とともに居住している地方自治体で住民税（東京 23 区の場合、特別区民税・都民税）が課税されます。

② 豊島区で特別区民税・都民税が課税される人（納税義務者）

豊島区で特別区民税・都民税が課税される人は、その年の 1 月 1 日現在、豊島区に居住していた人です。課税された年の中途で豊島区外に転出した場合、または日本国外に出国した場合でも 1 年分の特別区民税・都民税を納付する必要があります。日本国内に住所がなくなった人も、納税義務を果たすために納税管理人を定め申告と納付をする義務があります。

③ 都民税・区民税の計算、納付の仕方

課税される金額は前年の所得に基づいて決定されます。課税された特別区民税・都民税の納付方法には普通徴収と特別徴収があります。普通徴収とは自ら納付する方法で、年 4 回（法定納期限 6 月末、8 月末、10 月末、翌年 1 月末、該当日が土・日・祝日の場合は次の平日）、納付書や口座振替で納付する方法です。納付書裏面に記載されている金融機関、およびコンビニエンスストアでも利用できます（ただし、額面が 30 万円以下の納付書に限ります）。

一方、特別徴収とは給与から直接天引きされる方法で、その年の 6 月から翌年の 5 月まで毎月の給与から天引きされます。

④ 租税条約

同一の所得に対する二重課税を避けることなどを目的とし、日本と租税条約を締結している国があります。国によって内容は異なりますが、留学生等でその条約に締結された条件を満たしている場合、特別区民税・都民税が免除となる場合があります。詳しくは税務課までご相談下さい。

⑤ 納税証明書、課税（非課税）証明書

特別区民税・都民税の納税証明書は、所得金額・税額・納税額を年度毎に証明します（有料）。但し、非課税の場合、納税証明書は発行されません。課税（非課税）証明書は、所得金額・税額を年度毎に証明します（有料）。納税証明書はビザの更新などで必要となる場合があります。

⑥ 納付が無い場合（罰則）

法定納期限内に納付がされない場合、その翌日から完納の日まで、延滞金がかかります。また、督促状や催告書が送付され、それらを受けても納付が無い場合、勤務先への照会等の財産調査を経た後、給与や預貯金などの差押えを受ける場合があります。

⑦ 納付が困難な場合

生活困窮の場合など、納付が困難な場合には税務課整理第 1・第 2 グループへご相談ください。

<問い合わせ先> 税務課 課税に関すること…03-4566-2354 2355 2356 2357
証明に関すること…03-4566-2352
納税に関すること…03-4566-2362

① 居民税指

凡居住于日本且有收入的居民，对于日本国须缴纳所得税的同时，对于居住的地方自治体还有缴纳居民税（东京 23 区为特别区民税及都民税）的情况。

② 在丰岛区须缴纳特别区民税及都民税的纳税人（纳税义务人）

凡该年度的 1 月 1 日目前居住于丰岛区的人，均要在丰岛区缴纳特别区税及都民税。对于从国外来日本的人，或者从日本去往国外的人的居住地，根据出入境期间等情况予以判断。

只要 1 月 1 日目前居住于丰岛区，为了缴纳特别区民税及都民税，哪怕在纳税当年的中途迁出丰岛区，或者出国离开日本，也必须缴纳一年的税金。即使是在日本国内没有了住所的人，为了尽到纳税义务，也有指定纳税管理人来申告和缴纳税金的义务。

③ 都民税及区民税的计算及缴纳方法

纳税金额根据上年度的所得计算决定。计算对象的所得金额为上一年在日本国内的所得。

缴纳特别区民税及都民税的方法分普通征收和特别征收。普通征收指自己缴纳的方法，一年 4 次（法定缴纳期限为 6 月底、8 月底、10 月底、次年 1 月底，当天若为周六、周日或节假日时为次日的平日），通过缴费单和账户汇款的方法进行缴纳。可在缴费单背面记载的金融机关以及 24 小时便利店缴费（但是，便利店只限金额是 30 万日元以下的缴费单可用）。而特别征收指直接从工资里扣除的方法，从当年 6 月开始至次年 5 月为止，每月从工资里面扣除。

④ 租税条约

对于同一所得，为了避免重复纳税，有些国家与日本签订了租税条约。虽然根据不同国家，具体内容有所不同，但是如果符合签订条约的条件，有时允许免除特别区民税及都民税。具体事宜请咨询税务课。

⑤ 纳税证明、课税（非课税）证明

只要缴纳特别区民税及都民税，便可以获取纳税证明（收费）。但是，属于非课税的不给开具纳税证明书。课税（非课税）证明书对该年度的所得金额和税额予以证明（收费）。在办理更新签证等手续时可能需要纳税证明书。

⑥ 未纳税时（惩罚）

在法定缴纳期限内未按时缴纳时，须补交从此日起至缴纳完毕之日为止的滞纳金。同时，会邮寄“督促书”与“催款单”，当收到以上材料仍不缴纳时，可能会前往工作单位核实并进行财产调查，之后从工资或存款等资产中抵扣。

⑦ 纳税困难时

因为生活困难等原因而缴费困难的话，请到税务课整理第一组来商谈。

<咨询处> 税务 关于课税・・・03-3981-1742、03-3981-1743、03-3981-1747
 关于证明・・・03-3981-0527
 关于纳税・・・03-3981-0382

① 주민세란

일본에 거주하면서 일정 금액의 수입이 있다면 일본 정부에 대한 소득세와 함께 거주하고 있는 지방 자치체로부터 주민세(도쿄 23구의 경우, 특별 구민세·도민세)가 부과되는 경우가 있습니다.

② 토시마구로부터 특별 구민세·도민세가 과세되는 분(납세의무자)

토시마구로부터 특별 구민세·도민세가 과세되는 분은 해당 연도의 1월 1일 현재, 토시마구에 거주하고 있는 분이 대상입니다. 과세된 연도 도중에 토시마구외로 전출한 경우, 또는 일본국외에 출국한 경우에도 1년분의 특별 구민세·도민세를 납부해야 합니다. 일본국외에 주소가 없어진 분도 납세의무를 행하기 위해서 납세관리인을 정해 신고와 납부를 해야 할 의무가 있습니다.

③ 도민세·구민세의 계산, 납부 방법

과세되는 금액은 전년도 소득에 따라 결정됩니다. 과세된 특별 구민세·도민세의 납부 방법으로는 보통징수와 특별징수가 있습니다. 보통징수란 본인이 직접 납부하는 방법으로 연간 4회(법정 납부기한 6월말, 8월말, 10월말, 다음해 1월말, 해당일이 토·일·공휴일인 경우는 그 다음 평일), 납부서와 계좌이체로 납부하는 방법입니다. 납부서 이면에 기재되어 있는 금융기관 및 편의점에도 이용 가능합니다(단, 액수가 30만엔이하의 납부서에 한합니다).

한편, 특별징수란 급여에서 원천징수되는 방법으로 그 해 6월부터 다음해 5월까지 매월 급여에서 원천징수합니다.

④ 조세 조약

동일 소득에 대한 이중과세를 방지하는 것 등을 목적으로 하며, 일본과 조세 조약을 체결한 국가가 있습니다. 국가에 따라 내용은 다르지만, 유학생 등으로 해당 조약의 조건을 만족할 경우, 특별 구민세·도민세가 면제되는 경우도 있습니다. 자세한 내용은 세무과에 상담해 주십시오.

⑤ 납세 증명서, 과세(비과세) 증명서

특별 구민세·도민세의 납세 증명서는 소득금액·세액·납세액을 연도별로 증명 받을 수 있습니다(유료). 단, 비과세의 경우, 납세 증명서는 발행되지 않습니다. 과세(비과세) 증명서는 소득금액·세액을 연도별로 증명받을 수 있습니다(유료). 납세 증명서는 비자 갱신 등에 필요할 경우가 있습니다.

⑥ 납부하지 않을 경우(벌칙)

법정 납부기한 내에 납부하지 않으면 그 다음날부터 완납일까지 연체료가 부과됩니다. 또한 독촉장과 재촉장을 송부하며, 그것을 받고도 납부하지 않을 경우, 근무처에의 조회 등을 통해 재산을 조사한 후 급여와 예저금 등을 압류할 수 있습니다.

⑦ 납부가 곤란한 경우

생활곤민의 경우 등으로 납부가 곤란한 경우에는 세무과 정리 제1계에 상담해 주십시오.

<문의처> 세무과 과세에 관한 것...03-4566-2354 2355 2356 2357
증명에 관한 것...03-4566-2352
납세에 관한 것...03-4566-2362

(1) What Is Resident's Tax?

If you live in Japan and have an income, you may be liable for income tax (to be paid to the national government) and for resident's tax (to be paid to the local governments). In the case of the 23 special cities of Tokyo, you are liable for Special City Resident's Tax and Metropolitan Resident's Tax.

(2) Those Who Are Liable for Special City Resident's Tax and Metropolitan Resident's Tax in Toshima City (Those Obligated to Pay Taxes)

Those who are liable for Special City Resident's Tax and Metropolitan Resident's Tax in Toshima City are those who lived in Toshima City as of January 1. Anyone who has been living in Toshima City as of January 1 is liable for Special City Resident's Tax and Metropolitan Resident's Tax for the current tax year even if he/she moves out of Toshima City or leaves Japan permanently in the middle of the year.

(3) How Metropolitan Resident's Tax and Special City Resident's Tax Are Calculated and How to Pay Them

Taxes are calculated based on income earned in the previous year. The applicable income is the income earned in Japan in the previous year. Special City Resident's Tax and Metropolitan Resident's Tax that are levied can be paid by either regular collection or special collection. Regular collection refers to payment that you make yourself, either with the invoice or by account debit, four times a year. (The legal deadlines are the end of June, end of August, end of October, and end of January of the following year. If the applicable day falls on a Saturday, Sunday, or national holiday, then the deadline is the following weekday.) You may pay at the banks and convenience stores listed on the back of invoice (if the amount is below 300,000 yen).

Special collection refers to taxes that are deducted directly from your salary every month, from June of the applicable year to May of the following year.

(4) International Tax Treaties

To avoid double taxation on the same income, there are countries with which Japan has tax treaties. The terms vary by country. If the conditions stipulated in the tax treaty are met, you may be exempt from Special City Resident's Tax and Metropolitan Resident's Tax. Please consult the City Tax Section for more information.

(5) Tax Payment Certificate

Once you pay your Special City Resident's Tax and Metropolitan Resident's Tax, you can obtain a Tax Payment Certificate (for a fee) which states the amount of income, the tax amount, and the status of payment. In the case you are exempt from tax payment, the tax certificate cannot be issued. In some cases, this certificate is a requirement for renewing your visa.

(6) When Payment Is Not Made (Penalty)

If payment is not made by the legal deadline, late fees are added from the following day until payment is completed. In addition, letters of demand and/or reminders are sent, and if payment is still not made, then your property (such as your salary or savings) may be seized after a survey of your assets is conducted via an inquiry made to your place of employment or by other means.

(7) When Facing a Difficulty with Tax Payment

If you are unable to pay tax due to your financial condition or for other reason, please consult with the City Tax group.

<Contact>

City Tax Section

About Tax Levy: 03-4566-2354 2355 2356 2367

About Tax Certificate: 03-4566-2352 About Tax Payment: 03-4566-2362

① Thuế cư trú là gì?

Nếu bạn sinh sống tại Nhật, và có một khoản thu nhập nhất định, bên cạnh Thuế thu nhập đối với đất nước Nhật Bản, bạn sẽ phải đóng Thuế cư trú tại chính quyền địa phương mà bạn đang sinh sống (nếu là 23 quận ở Tokyo, sẽ có Thuế đô thị và Thuế quận đặc biệt).

② Người phải đóng Thuế đô thị và Thuế quận đặc biệt tại quận Toshima (Người có nghĩa vụ nộp thuế)

Người phải đóng Thuế đô thị và Thuế quận đặc biệt tại quận Toshima là những người đang sinh sống tại quận Toshima tính tại thời điểm ngày 1 tháng 1 của năm đó. Nếu chuyển ra khỏi quận Toshima giữa chừng trong năm phải đóng thuế, hoặc xuất cảnh khỏi Nhật Bản, bạn vẫn cần phải đóng Thuế đô thị và Thuế quận đặc biệt của 1 năm. Người không còn sinh sống tại Nhật Bản vẫn có nghĩa vụ kê khai thuế với người quản lý thuế và đóng thuế để hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế.

③ Cách tính và đóng Thuế quận, Thuế đô thị

Số tiền phải đóng thuế được quyết định dựa trên thu nhập của năm trước đó. Có hai phương thức đóng Thuế đô thị và Thuế quận đặc biệt là trung thu thông thường và trung thu đặc biệt. Trung thu thông thường là phương thức tự bản thân đi đóng thuế, 1 năm 4 lần (Thời hạn đóng thuế do pháp luật quy định là cuối tháng 6, cuối tháng 8, cuối tháng 10 và cuối tháng 1 năm sau, nếu ngày tương ứng rơi vào thứ 7, chủ nhật hay ngày lễ thì sẽ đóng vào ngày thường kế tiếp), đóng qua biên lai thuế và chuyển khoản ngân hàng. Người dân có thể đến đóng thuế tại các cơ quan tài chính được đăng trên mặt sau biên lai thuế, và còn có thể đóng thuế ở các cửa hàng tiện lợi (Tuy nhiên, chỉ áp dụng cho biên lai thuế có mức tiền đóng từ 300.000 yên trở xuống).

Mặt khác, trung thu đặc biệt là phương thức khấu trừ trực tiếp từ tiền lương, khấu trừ vào tiền lương mỗi tháng từ tháng 6 năm đó đến tháng 5 năm sau.

④ Giấy chứng nhận nộp thuế, giấy chứng nhận thuế (miễn thuế)

Giấy chứng nhận nộp thuế đối với Thuế đô thị và Thuế quận đặc biệt là chứng nhận khoản tiền thu nhập, khoản thuế và khoản nộp thuế vào mỗi năm (có tính phí). Tuy nhiên, nếu được miễn thuế thì sẽ không phát hành giấy chứng nhận nộp thuế. Giấy chứng nhận thuế (miễn thuế) là chứng nhận khoản tiền thu nhập và khoản thuế vào mỗi năm (có tính phí). Người dân có thể cần đến giấy chứng nhận nộp thuế khi gia hạn visa, v.v...

⑤ Trường hợp không đóng thuế (quy tắc xử phạt)

Trường hợp không đóng thuế trong thời hạn nộp thuế do pháp luật quy định, người dân sẽ phải trả lệ phí quá hạn từ ngày hôm sau ngày kết thúc kỳ hạn đóng thuế đến ngày đóng thuế đầy đủ. Ngoài ra, nếu nhận được giấy nhắc đóng thuế và giấy cảnh cáo mà vẫn không đóng thuế, thì sau khi trải qua quá trình điều tra tài sản như điều tra nơi làm việc, v.v..., người dân có thể bị tịch thu tiền gửi tiết kiệm và tiền lương, v.v...

⑥ Trường hợp có khó khăn khi đóng thuế

Nếu có khó khăn khi đóng thuế, chẳng hạn như gặp khó khăn về chi phí sinh hoạt, v.v..., vui lòng đến Bộ phận điều phối 1 và 2 của Phòng thuế vụ để được tư vấn.

<Liên hệ giải đáp thắc mắc> Phòng Thuế vụ Vấn đề liên quan đến thuế: 03-4566-2354 2355 2356 2357
Vấn đề liên quan đến chứng nhận: 03-4566-2352
Vấn đề liên quan đến nộp thuế: 03-4566-2362

၁။ နေထိုင်ခွန်ဆိုသည်မှာ

ဂျပန်တွင်နေထိုင်ပြီး ရရှိသောဝင်ငွေမှာ ပုံသေသတ်မှတ်ထားသောငွေပမာဏအထက်ရရှိနေလျှင် ဂျပန်နိုင်ငံကို ပေးဆောင်ရမည့်ဝင်ငွေခွန်နှင့်အတူ၊ လက်ရှိနေထိုင်လျက်ရှိသော ဒေသဆိုင်ရာအစိုးရဌာနတွင် နေထိုင်ခွန် (တိုက်ဂျီ ၂၃ ရပ်ကွက်တွင်နေထိုင်ပါက အထူးသီးသန့်ရပ်ကွက်နေထိုင်ခွန်၊ မြို့နေထိုင်ခွန်) များကိုပေးဆောင်ရမည်ဖြစ်ပါသည်။

၂။ တိုရိုမရပ်ကွက် အထူးသီးသန့်ရပ်ကွက်နေထိုင်ခွန်၊ မြို့နေထိုင်ခွန်ပေးဆောင်ရမည့်သူ (အခွန်ပေးဆောင်ရန် တာဝန်ရှိသူ)

တိုရိုမရပ်ကွက်တွင် အထူးသီးသန့်ရပ်ကွက်နေထိုင်ခွန်၊ မြို့နေထိုင်ခွန်ပေးဆောင်ရမည့်သူသည် ထိုနှစ်၏ ဇန်နဝါရီလ ၁ ရက်နေ့တွင် တိုရိုမရပ်ကွက် ဌာနထိုင်ခွဲသောသူဖြစ်သည်။ အခွန်ပေးဆောင်ပြီးနောက်အတောအတွင်း တိုရိုမရပ်ကွက်မှ ပြောင်းရွှေ့နေထိုင်ခဲ့လျှင်သော်လည်းကောင်း၊ ထိုသို့မဟုတ်ဘဲ ဂျပန်နိုင်ငံမှ အခြားနိုင်ငံသို့ ထွက်ခွာ နေထိုင်ခဲ့သောအခြေအနေတွင်သော်လည်းကောင်း တစ်နှစ်စာ အထူးသီးသန့်ရပ်ကွက်နေထိုင်ခွန်၊ မြို့နေထိုင်ခွန်ကို ပေးဆောင်ရန်လိုအပ်ပါသည်။ ဂျပန်နိုင်ငံအတွင်း၌ နေရပ်လိပ်စာမတည်ရှိတော့သည့် သူများလည်း အခွန်ပေးဆောင်ခြင်းတာဝန်ကို ကျေပွန်ရန်အတွက် အခွန်ပေးဆောင်ရန်ဌာနမှ စီမံကြီးကြပ်သူထံသို့ သတ်မှတ်ထားသော လျှောက်လွှာတင်သွင်းခြင်းများပြုလုပ်ရန်နှင့် အခွန်ပေးဆောင်ရန် တာဝန်ရှိပါသည်။

၃။ မြို့နေထိုင်ခွန်၊ ရပ်ကွက်နေထိုင်ခွန်တွက်ချက်ခြင်းနှင့် အခွန်ပေးဆောင်ရန်နည်းလမ်း

အခွန်ပေးဆောင်ရမည့် ငွေပမာဏသည် ယခင်နှစ်၏ ဝင်ငွေပေါ်တွင်အခြေခံပြီး သတ်မှတ်ခြင်းဖြစ်ပါသည်။ အခွန်ပေးဆောင်ခွဲရသည့် အထူးသီးသန့်ရပ်ကွက်နေထိုင်ခွန်၊ မြို့နေထိုင်ခွန် ပေးဆောင်ရမည့် နည်းလမ်းတွင်မူ ရိုးရိုးအခွန်စည်းကြပ်ခြင်းနှင့် အထူးအခွန်စည်းကြပ်ခြင်းဟူ၍ရှိပါသည်။ ရိုးရိုးအခွန် စည်းကြပ်ခြင်းဆိုသည်မှာ အခွန်ဆောင်ရမည့်သူကိုယ်တိုင် အခွန်ပေးဆောင်သည့်နည်းလမ်းဖြစ်ပြီး၊ တစ်နှစ်လျှင် ၄ ကြိမ် (ဥပဒေအရသတ်မှတ်ထားသည့်အခွန်ပေးဆောင်ရန် ကာလများမှာ ဇွန်လအကုန်၊ ဩဂုတ်လအကုန်၊ အောက်တိုဘာလအကုန်၊ လာမည့်နှစ်၏ ဇန်နဝါရီလအကုန်ဖြစ်ပြီး၊ ပေးဆောင်ရမည့်ရက်မှာ စနေ၊ တနင်္ဂနွေ၊ အမျိုးသားပိတ်ရက်များဖြစ်ပါက နောင်လာမည့်ရုံးဖွင့်ရက်) အခွန်ပေးဆောင်လွှာနှင့် ဘဏ်အကောင့်မှငွေလွှဲခြင်းဖြင့် အခွန်ပေးဆောင်ရသည့်နည်းလမ်းဖြစ်သည်။ အခွန်ပေးဆောင်လွှာ၏နောက်ကျောဘက်တွင်ရေးဖြည့်ထားသော ဘဏ္ဍာရေးအဖွဲ့အစည်းများ (ဘဏ်များ) နှင့် Convenience Store များတွင်လည်း အခွန်ပေးဆောင်နိုင်ပါသည်။ (မြွင်းချက်အနေဖြင့် ငွေတန်ဖိုး ယန်း ၃ သိန်း အောက် အခွန်ပေးဆောင်လွှာကိုသာ ပေးဆောင်နိုင်သည်။)

တစ်ခြားနည်းလမ်းတစ်ခုဖြစ်သည့် အထူးအခွန်စည်းကြပ်ခြင်းဆိုသည်မှာ လစာမှ တိုက်ရိုက်ဖြတ်တောက် နတ်ယူသည့်နည်းလမ်းဖြစ်ပြီး ထိုနှစ်၏ ဇွန်လမှ လာမည့်နှစ်၏ မေလအထိ လစဉ်လတိုင်း လစာမှ ဖြတ်တောက် နတ်ယူခြင်းဖြစ်သည်။

၄။ အခွန်ပေးဆောင်သည့်ထောက်ခံချက်၊ အခွန်ကောက်ခံခြင်း (အခွန်ကောက်ခံမှုမရှိခြင်း) ထောက်ခံချက်

အထူးသီးသန့်ရပ်ကွက်နေထိုင်ခွန်၊ မြို့နေထိုင်ခွန်များ ပေးဆောင်သည့်ထောက်ခံချက်သည် ဝင်ငွေပမာဏ၊ အခွန်ငွေပမာဏ၊ ပေးဆောင်ရသည့်အခွန်ငွေပမာဏကို ဘဏ္ဍာရေးနှစ်တိုင်းတွင် ထောက်ခံချက်ပေးပါသည် (အခကြေးငွေဖြင့်) ။ သို့ရာတွင် အခွန်ကောက်ခံမှုမရှိလျှင် အခွန်ပေးဆောင်သည့်ထောက်ခံချက်ကို ထုတ်ပေးခြင်း မရှိပါ။ အခွန်ကောက်ခံခြင်း (အခွန်ကောက်ခံမှုမရှိခြင်း) ထောက်ခံချက်သည် ဝင်ငွေပမာဏ၊ အခွန်ငွေပမာဏကို ဘဏ္ဍာရေး နှစ်တိုင်းတွင် ထောက်ခံချက်ထုတ်ပေးပါသည် (အခကြေးငွေဖြင့်) ။ အခွန်ပေးဆောင်သည့်ထောက်ခံချက်သည် ဗီဇ သက်တမ်းတိုးခြင်း စသည့်ကိစ္စရပ်များတွင် လိုအပ်မည်ဖြစ်ပါသည်။

၅။ အခွန်ပေးဆောင်ခြင်းမရှိသည့်အခြေအနေ (ပြစ်ဒဏ်ပေးခြင်း)

ဥပဒေအရသတ်မှတ်ထားသည့် အခွန်ပေးဆောင်ရမည့်ကာလအပိုင်းအခြားအတွင်းတွင် အခွန်ပေးဆောင်ခြင်း မရှိလျှင် သတ်မှတ်ထားသော အခွန်ပေးဆောင်ရန်နောက်ဆုံးရက်၏နောက်တစ်နေ့မှ အခွန်ပေးဆောင်ပြီးဆုံးသည့် နေ့အထိ အခွန်ဆောင်နောက်ကျကြေးပေးဆောင်ရမည်ဖြစ်ပါသည်။ ထို့အပြင် အခွန်ငွေတောင်းခံလွှာနှင့် သတိပေးအကြောင်းကြားစာ ပေးပို့ပေးမည်ဖြစ်ပြီး ထိုစာလွှာများကို လက်ခံရရှိသော်လည်း အခွန်ပေးဆောင်ခြင်း မရှိပါက အလုပ်လုပ်ကိုင်သော နေရာဌာနသို့လာရောက်၍ ပိုင်ဆိုင်မှုငွေစာရင်း၊ ဥစ္စာပစ္စည်းစသည်တို့ကို စစ်ဆေးပြီးနောက် လစာနှင့် ဘဏ်အပ်ငွေစသည်တို့ ချိတ်ပိတ်သိမ်းယူခြင်းခံရပါမည်။

၆။ အခွန်ပေးဆောင်ရန်အခက်အခဲကြုံတွေ့နေရသောအခြေအနေ

နေထိုင်စားသောက်မှုဘဝတွင် ဒုက္ခအခက်အခဲကြုံတွေ့နေရသောအခြေအနေ စသဖြင့် အခွန်ပေးဆောင်ရန် အခက်အခဲ ကြုံတွေ့နေရပါက အခွန်ငွေညှိနှိုင်းမှုဌာနမှ အုပ်စု (၁)၊ အုပ်စု (၂) တို့နှင့် ဆွေးနွေးညှိနှိုင်းပါ။

(ဆက်သွယ်မေးမြန်းရန်လိပ်စာ) အခွန်ဌာန အခွန်ကောက်ခံခြင်းနှင့်ဆိုင်ရာအကြောင်းအရာ...၀၃-၄၅၆၆-၂၃၅၄ ၂၃၅၅ ၂၃၅၆ ၂၃၅၇
ထောက်ခံချက်နှင့်ပတ်သက်သည့်အကြောင်းအရာ...၀၃-၄၅၆၆-၂၃၅၂
အခွန်ပေးဆောင်ခြင်းနှင့်ပတ်သက်သည့်အကြောင်းအရာ...၀၃-၄၅၆၆-၂၃၆၂

१) निवास कर भनेको के हो त?

जापानमा बसोबास गरी, वार्षिक आम्दानी एक निश्चित राशि भन्दा बढि छ भने, जापान सरकारलाई आयकर भुक्तानी गर्नु पर्ने हुन्छ। साथै बसोबास क्षेत्रको नगरपालिकाबाट निवास कर (टोक्योको २३ वटा नगरको वासिन्दाको सन्दर्भमा, विशेष नगर निवास कर • टोक्यो महानगरपालिका निवास कर) को निर्धारण गरिनेछ।

२) तोशिमा नगरमा विशेष नगर निवास कर • टोक्यो महानगरपालिका निवास कर निर्धारण गरिने व्यक्ति (करदाता)

तोशिमा नगरमा विशेष नगर निवास कर • टोक्यो महानगरपालिका निवास कर निर्धारण गरिने व्यक्ति भनेको, त्यो बर्षको जनवरी १ तारिक को दिनमा तोशिमा नगरमा बसोबास गर्ने व्यक्ति हुन। कर निर्धारण गरिएको वर्षको बीचमा तोशिमा नगर बाट अर्को क्षेत्रमा बसाई सरेको, अथवा अन्य देशमा बाहिरिनु भएको भए पनि १ वर्षको विशेष नगर निवास कर • टोक्यो महानगरपालिका निवास कर तिर्न आवश्यक हुन्छ। जापान भित्र ठेगाना नहुने व्यक्तिको हकमा पनि, करतिर्नु पर्ने दायित्व पूरा गर्नको लागि कर व्यवस्थापकको निर्धारण गरी, रिपोर्ट गर्ने र कर तिर्ने दायित्व बोझ गराइएको हुन्छ।

३) टोक्यो महानगरपालिका निवास कर • नगर निवास करको हिसाब गर्ने, कर तिर्ने तरिका

निर्धारण गरिने करको रकम अघिल्लो वर्षको वार्षिक आम्दानीको आधारमा निर्णय गरिन्छ। निर्धारण गरिएको विशेष नगर निवास कर • टोक्यो महानगरपालिका निवास कर तिर्ने तरिका साधारण संकलन र विशेष संकलन गरी दुई थरीका छन्। साधारण संकलन भन्नाले स्वयंले कर तिर्ने तरिका हो र वर्षमा ४ पटक (कानूनी रूपमा तोकिएको कर तिर्ने म्याद जुन मसान्त, अगस्ट मसान्त, अक्टोबर मसान्त र अर्को वर्षको जनवरी मसान्त, यदि मसान्तको दिन शनिबार • आइतबार • सरकारी विदाको दिन भए अर्को कार्यालय खोल्ने दिन) , कर तिर्ने तोकिएको भुक्तानी कागजात प्रयोग गरेर वा बैंक खाता मार्फत ट्रान्सफर गरेर तिर्ने तरिका हो। भुक्तानी कागजातको पछाडिको पानामा सूचीबद्ध वित्तीय संस्थाहरू तथा कम्बिनियन्स स्टोर मा पनि प्रयोग गर्न सकिन्छ। (तर ३,००,००० येन भन्दा कमको भुक्तानी कागजातमा सीमित रहनेछ)

त्यस्तै, विशेष संकलन भन्नाले मासिक तलब बाट सिधै कटौती गरिने तरिका हो र त्यो वर्षको जुन महिना र अर्को वर्षको मे महिनामा तलबबाट कटौती गरिनेछ।

४) कर तिरेको प्रमाणपत्र (नोउफुस्योउमेइस्यो), कर निर्धारण प्रमाणपत्र (काजेइ (हिकाजेइ) स्योउमेइस्यो)

विशेष नगर निवास कर • टोक्यो महानगरपालिका निवास कर को नोउफुस्योउमेइस्यो, वार्षिक आम्दानीको रकम • कर निर्धारण रकम • कर तिरेको रकम सहित प्रति वर्ष प्रमाणित गरिन्छ (सशुल्क) । तर, कर नलाग्ने भएमा, नोउफुस्योउमेइस्यो जारी गर्न सकिँदैन। काजेइ (हिकाजेइ) स्योउमेइस्यो भनेको वार्षिक आम्दानीको रकम • कर निर्धारण रकम सहित प्रति वर्ष प्रमाणित गरिन्छ (सशुल्क) । नोउफुस्योउमेइस्यो भिसा नवीकरण आदिको लागि आवश्यक पर्ने सक्ने कागजात हुन।

५) कर तिरेन भने (सजाय)

कानूनी रूपमा तोकिएको कर तिर्ने म्याद भित्र कर भुक्तानी गरेन भने, त्यसको भोलिपल्टदेखि पूर्ण रूपमा कर भुक्तानी गर्ने दिन सम्म ढिलाइ जरिवाना रकम (एन्ताइकिन) थप गरिनेछ। साथै, पूनः सूचना पत्र (तोकुसोकुज्योउ) तथा अधिसूचना पत्र (साइसोकुस्यो) बाट पत्राचार गरिनेछ। त्यो पाएर पनि कर भुक्तानी गरेन भने, काम गर्ने ठाउँमा सम्पर्क गरी सम्पत्ति विवरणको जाँच गरि, तलब वा बैंकमा जम्मा गरेको रकम जफत गरिने पनि हुन सक्छ।

६) कर भुक्तानी गर्न गाह्रो अवस्था छ भने

आर्थिक स्थिति अत्यन्त कमजोर आदि दैनिक जीवन नै कष्टकर भइरहेको कारण कर भुक्तानी गर्न गाह्रो अवस्था छ भने जेडमुका सेइरी दाई इचि • दाई नी ग्रुप मा परामर्श लिनु होला।

<सम्पर्क गर्ने स्थान> जेडमुका कर निर्धारणको बारेमा...०३-४५६६-२३५४ २३५५ २३५६ २३५७
प्रमाणपत्रको बारेमा...०३-४५६६-२३५२
कर भुक्तानीको बारेमा ...०३-४५६६-२३६२